

Số: 142/2024/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 482/2024/TLST-DS, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Kim C**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: **Khóm D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: **Khóm D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Nguyễn Thanh S** đồng ý trả cho bà **Huỳnh Thị Kim C** tiền vốn vay là 344.015.000 đồng và tiền lãi là 40.000.000 đồng. Tổng Cộng ông **S** trả cho bà **C** số tiền là 384.015.000 (Ba trăm tám mươi bốn nghìn không trăm mười lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà **Huỳnh Thị Kim C** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà **C** tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 10.480.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010627 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Ông **Nguyễn Thanh S** đồng ý chịu là 9.600.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng ông **S** là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí dân sự nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Diễm Hương